

Phụ lục
NHÓM (ĐỊA BÀN) ÁP DỤNG MỨC TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%)
TÍNH ĐƠN GIÁ THUÊ ĐẤT HÀNG NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Nhóm (địa bàn)	Các xã, phường
1	Nhóm 1	Các xã: Vân Canh, Canh Vinh, Canh Liên, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Quang, Vĩnh Sơn, An Hòa, An Lão, An Vinh, An Toàn, Hoài Ân, Ân Tường, Kim Sơn, Vạn Đức, Ân Hảo, Nhơn Châu, Ia Mơ, Ia Púch, Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Dom, Ia Chia, Ia O, Krong, Ia Lâu, Ia Pia, Ia Tôr, Ya Hội, Kông Bơ La, Tơ Tung, Sơn Lang, Đak Rong, Ya Ma, Chư Krey, SRó, Đăk Song, Chơ Long, Ia Pa, Pờ Tó, Ia Tul, Ia Rsai, Ia Dreh, Uar, Đak Somei, KDang, Kon Chiêng, Lơ Pang, Hra, Ayun, Ia Le, Ia Hứ, Ia Rbol, Chư A Thai, Ia Hiao, Ia Krái, Ia Ly, Ia Khuol, Bàu Cạn, Ia Boòng, Bờ Ngoong, Ia Ko, Al Bá, Ia Băng, Kon Gang, Ia Dok, Ia Krêl, Cừu An, Ia Phí, Ia Hrug, Ia Sao
2	Nhóm 2	- Các xã: Tây Sơn, Bình Khê, Bình Phú, Bình Hiệp, Bình An, Phù Cát, Xuân An, Ngô Mây, Cát Tiến, Đề Gi, Hòa Hội, Hội Sơn, Phù Mỹ, An Lương, Bình Dương, Phù Mỹ Đông, Phù Mỹ Tây, Phù Mỹ Nam, Phù Mỹ Bắc, Chư Prông, Chư Sê, Chư Pưh, Đak Đoa, Đức Cơ, Phú Thiện, Phú Túc, Mang Yang, Kbang, Chư Păh, Ia Grai, Đak Pơ, Krông Chro, Biển Hồ, Gào - Các phường: An Khê, An Bình, Ayun Pa
3	Nhóm 3	- Các xã: An Nhơn Tây, Tuy Phước, Tuy Phước Đông, Tuy Phước Tây, Tuy Phước Bắc - Các phường: Quy Nhơn, Quy Nhơn Đông, Quy Nhơn Tây, Quy Nhơn Nam, Quy Nhơn Bắc, Bình Định, An Nhơn, An Nhơn Đông, An Nhơn Nam, An Nhơn Bắc, Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Tam Quan, Hoài Nhơn Đông, Hoài Nhơn Tây, Hoài Nhơn Nam, Hoài Nhơn Bắc, Pleiku, Diên Hồng, Hội Phú, Thống Nhất, An Phú